TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **59/**2021/HSST
Ngày: 12/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Tiến
Bà Trần Thị Hà
Thư kY phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuân - Thư kY Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong
Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lY số: 29/2021/HSST, ngày 20/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Y, sinh năm 1999

Nơi đăng kY hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc N; Anh, chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1992, bị can là con thứ ba trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 2003; Vợ; con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã P và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Trần Văn L; Lê Hữu Th, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 11/01/2021, tổ tuần tra vũ trang Công an xã P, huyện T tiến hành tuần tra đến khu vực thuộc thôn B, xã P, huyện T phát hiện 03 thanh niên đi xe mô tô hiệu Honda loại Citi màu trắng đỏ, biển số 86F2-2078 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, xác định người điều khiển xe là Trần Văn L sinh năm 2000, cư trú thôn C, xã P, huyện Tu chở Nguyễn Thanh Y sinh năm 1999 và Lê Hữu Th sinh năm 2000 cùng cư trú tại thôn A, xã P ngồi sau. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Thanh Y có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ bên trong ốp lưng điện thoại di động hiệu Realme của Y có 01 gói nylon màu trắng và Y khai nhận đó là ma túy đá của Y cất giấu với mục đích để sử dụng, thu giữ

01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng. Ngoài ra không thu giữ gì khác. Tổ công tác tiến hành đưa Y, những người liên quan cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an xã P để làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 48/KLGĐ-PC09 ngày 15/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1430 gam; là Methamphetamine

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

Gói nylon như mô tả tại mục II và 0,746 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 48, có chữ kY của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Quá trình điều tra Nguyễn Thanh Y khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên vào khoảng 18 giờ ngày 11/01/2021, Y dùng điện thoại của bạn liên hệ với 01 người đàn ông tên D (không rõ lai lịch) để mua ma túy. D hẹn Y đến khu vực chùa Phước Thể thuộc thôn A, xã P để giao ma túy. Y mua ma túy với số tiền 200.000 đồng của D mục đích để sử dụng. Y cất giấu ma túy ở đằng sau ốp lưng điện thoại di động hiệu Realme của Y. Đến khoảng 22 giờ 15 phút khi Y cùng với Trần Văn L và Lê Hữu Th trên đường đi chơi về thì bị tổ tuần tra phát hiện, thu giữ tang vật chứng. Về tang vật chứng: Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong tạm giữ gồm:

- Gói nylon như mô tả tại mục II và 0,746 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 48.

- Riêng 01 điện thoại di động hiệu Realme màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh Y do không liên quan đến vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho Y.

Y kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 51/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Y từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Đối với người thanh niên tên D đã bán Methaphetamine cho Nguyễn Thanh Y, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với Trần Văn L và Lê Hữu Th không biết Nguyễn Thanh Y tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý đối với L và Th.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Y không có đề nghị gì với Hội đồng xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh Y đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết qủa giám định chất ma tuY.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 11/01/2021 tại thôn B, xã P, huyện T do Nguyễn Thanh Y đang tàng trữ Methaphetamine có khối lượng 0,1430 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Thanh Y đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh Y đã xâm hại đến chế độ quản lY độc quyền về ma túy của Nhà nước ta, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; nên phải xử lY bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lY vật chứng:

Gói nylon đã nêu ở mục II và 0,746 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 48 Methaphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh Y** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Y **12 (Mười hai)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Biện pháp tư pháp: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Gói nylon đã nêu ở mục II và và 0,746 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 48

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

Thanh Nữ Kiều Oanh